

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.*

*Bài 3 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 2).*

Chúng ta đang học về con đường mà mọi người tin Đức Chúa Jêsus Christ, là những người muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ ở trong Nước của Ngài, sẽ phải trải qua, mà những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, nói về Ê-sau và Gia-cốp, là bóng về hai hạng người ở trong Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, là sự tỏ ra của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để dạy dỗ hết thảy mọi người tin Chúa cùng những người được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, phải nhận biết, để cầu xin Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật ban cho sự hiểu biết, để noi theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Hầu hết mọi người tin Chúa, đều đã trải qua sự thất bại của cuộc đời, nếm sự cay đắng bởi sự rửa sả của Luật pháp (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp) giáng trên cuộc đời của mình, là những sự đã đến trên thân thể họ, đến với tâm trí họ, trên gia đình họ, trên cuộc đời của họ, liên quan đến sự thừa kế tội lỗi truyền lại từ tổ phụ, cùng những sự rửa sả đến từ hậu quả của những sự sai lầm của chính họ, là những sự liên quan đến sự báo trả của Luật pháp, đã đổ trên cuộc đời của họ, như những gánh nặng khó mang, mà những sự không thể giải thích được đó cứ đeo đuổi họ, dù họ muốn bước theo Chúa để được sự cứu rỗi, hầu cho linh hồn mình được yên nghỉ. Rất nhiều người tin Chúa đã vì sự kính sợ Đức Chúa Trời mà không dám than thở, nhưng trong lòng thì có sự cay đắng cho thân phận mình, không dám nói ra, vì sợ bị phán xét là người vô tín, là người không có đức tin. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự đó, nên Ngài đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để mang sự cứu chuộc đến cho những người nào nhận biết linh hồn mình đang bị gánh nặng, muốn được giải cứu, được giải phóng và được giải thoát khỏi những sự đó, mà sống vui mừng noi theo Chúa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ nguyên nhân nào khiến cho tuyến dân của Ngài bị sự rửa sả cai trị, bị thất bại, bị diệt, trong khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ là Đấng Toàn Năng và Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người đó là con đường dẫn họ ra khỏi nơi tối tăm, để đến được nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài. Chính sự thiếu hiểu biết về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, đã khiến cho người ta không có sức để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời, dù ý tưởng của Đức Chúa Trời là ý tưởng bình an, chứ không phải là tai hoạ.

Đức Giê-Hô-Va phán: **“Dân ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người.”** (Ô-sê 4:6)

Trong mọi sự, dù đơn giản hay phức tạp, sự hiểu biết luôn là chìa khoá để giúp cho người ta giải quyết các vấn đề mà người ta cần phải biết, nhưng để sở hữu được chìa khoá, thì không phải người ta muốn là được, mà phải có những điều kiện, có những yêu cầu mà người ta phải trả giá, theo sự công bình của Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Sự gánh lấy ách của Chúa Jêsus và học theo Ngài, đó là mọi người tin Chúa phải từ bỏ những sự thuộc về bốn tánh của xác thịt hay chết này, để làm theo Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho được nhận lại những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ trước khi sáng thế, đó là được phục hồi quyền làm con cái Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

**Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, Ngài đã phán rằng: **“Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.”** (Giăng 5:39).

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh là không thể bỏ được, và mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh phải được ứng nghiệm theo sự đã định của Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời đã chép về loài người chúng ta, vì thế cho nên trách nhiệm của người tin Chúa là phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, để hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép vậy.

**Thi-Thiên 40:1-8:** Tôi bền lòng trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lấm; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.

Bản King James version chép câu 6 và câu 7 trên như sau : <sup>H2077</sup>Sacrifice and offering <sup>H4503</sup>thou didst not desire <sup>H2654</sup>; mine ears <sup>H241</sup> hast thou opened <sup>H3738</sup>: burnt <sup>H5930</sup> offering and sin <sup>H2401</sup> offering hast thou not required <sup>H7592</sup>. Then <sup>H227</sup> said <sup>H559</sup> I, Lo <sup>H2009</sup>, I come <sup>H935</sup>: in the volume <sup>H4039</sup> of the book <sup>H5612</sup> it is written <sup>H3789</sup> of me, <sup>H2654</sup> I delight to do <sup>H6213</sup> thy will <sup>H7522</sup>, O my God <sup>H430</sup>: yea, thy law <sup>H8451</sup> is within <sup>H8432</sup> my heart <sup>H4578</sup>.

Có nghĩa là: Ngài không muốn của tế lễ hay là của dâng hiến; Ngài không yêu cầu của lễ chuộc tội hay là đòi hỏi của lễ thiêu; Ngài đã mở lỗ tai tôi: Bấy giờ tôi nói: Nay, tôi đến, trong cuốn sách đã chép về tôi, Hỡi Đức Chúa Trời của tôi, tôi vui sướng để làm theo ý của Ngài, phải, Luật pháp của Ngài ở trong lòng tôi.

Điều quan trọng nhất là Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta nhận được những sự ban cho từ nơi Ngài, chứ không phải là điều gì mà Ngài sẽ nhận được từ loài người chúng ta. Điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn đó là tâm linh của chúng ta phải nhận biết chân giá trị của hết thảy các Lời mà Ngài đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng các Lời mà Ngài sẽ phán với loài người chúng ta, hoặc trong chiêm bao, hoặc các lời tiên tri, hoặc qua các tôi tớ của Ngài, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng cho ngọn đèn của Ngài, là tâm linh của chúng ta, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:3-4:** Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Hết thảy muôn vật hoặc ở trên trời, hoặc ở trong khoảng không trên trời, hoặc ở trên đất, hoặc bên dưới đất, vật thấy được hay là vật không thấy được, hoặc từ trước vô cùng, hoặc đang hiện hữu, hoặc sẽ được tạo nên và sẽ được xảy ra, cũng đều bởi Lời Đức Chúa Trời mà được tạo nên cả, như Lời Chúa đã chép:

**Cô-lô-se 1:12-20:** Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn chúng ta nghe được tiếng của Ngài, hiểu được các Lời của Ngài, khi các Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra bởi các tôi tớ được Ngài chỉ định, hoặc khi chúng ta suy gẫm Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà chìa khoá giúp cho người tin Chúa nghe được tiếng của Đức Chúa Trời, đó là đức tin của tâm linh người ta, được gây dựng bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, chứ không phải bởi trình độ hiểu biết về kiến thức sống của tâm trí xác thịt.

**Rô-ma 10:11-17:** Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa

và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng.

Chữ kêu cầu - call<sup>G1941</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἐπικαλέομαι - epikaleomai, số 1941 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *được uỷ quyền cho, sự xưng hô bằng tước hiệu, sự làm chứng, làm bằng chứng,*

Chữ sẽ được cứu - shall be saved<sup>G4982</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ σῶζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *được giải cứu, được chữa lành, được bảo vệ, được làm cho mạnh khoẻ;*

Chữ Chúa - Lord<sup>G2962</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ κύριος - kurios, số 2962 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng có quyền phép tối cao.*

Chữ đức tin - faith<sup>G4102</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ πίστις - pistis, số 4102 ra từ chữ πείθω - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự tin chắc một cách thuyết phục, sự tín nhiệm, sự trông cậy trong sự hiểu biết, sự bền chí, sự vững lòng, sự trung thành với, sự không thay đổi lòng với sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ; Sự đồng ý với, sự chấp nhận, sự vâng phục, sự làm bạn với, tin cậy, quy phục;*

Nguyên văn câu 17 trong tiếng Hy-lạp (bản Kinh-Thánh Modern Greek Bible) chép: Ἀρα ἡ πίστις εἶναι ἐξ ἀκοῆς, ἡ δὲ ἀκοὴ διὰ τοῦ λόγου τοῦ Θεοῦ.

Bản King James version chép: <sup>17</sup>So<sup>G686</sup> then<sup>G686</sup> faith<sup>G4102</sup> cometh by hearing<sup>G189</sup>, and hearing<sup>G189</sup> by the word<sup>G4487</sup> of God<sup>G2316</sup>. Có nghĩa là: *Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, là sự được nghe Lời của Đức Chúa Trời.*

Bản dịch tiếng Việt đã dịch không đúng theo nguyên bản, khiến cho người ta hiểu sai rằng, *đức tin chỉ đến khi người ta nghe các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán mà thôi!* Chính Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, các Lời mà Ngài đã phán đó đều là Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi ý riêng của Ngài:

**Giăng 14:10:** Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

**Giăng 15:15:** Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.

**Giăng 17:6-8:** Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

Toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Lời Đức Chúa Trời được ban cho thế gian này, hoặc được chép thành văn tự bởi Môi-se, hoặc bởi những người được Đức Chúa Trời dùng để chép xuống trong các sách của Kinh-Thánh, hoặc những Lời được chép bởi các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, đều là của Đức Chúa Trời và bởi Đức Chúa Trời mà được chép xuống, để được công bố ra qua những người được Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, cùng được công bố ra trên môi miệng của những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra trên hết thảy loài người sống trên đất này.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi đã được công bố ra, sẽ *như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của Đức Chúa Trời cũng vậy, đã ra từ miệng Ngài, thì chẳng trở về lũng nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ngài muốn, thuận lợi công việc Ngài đã sai khiến nó.* (Trích Ê-sai 55:10-11)

Sứ đồ Phao-lô đã luận (theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh) rõ rằng: Nếu không có ai được Đức Chúa Trời sai đi giảng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con kế tự của Đức Chúa Trời, là Đấng cứu chuộc loài người, thì người ta sẽ không biết về Đấng Christ và người ta sẽ không nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Vì đức tin đến, tức đức tin được gây dựng và hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời, khi người ta được

nghe, được giải nghĩa, được giảng dạy theo đúng chân giá trị của Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán dạy loài người và đã được chép trong Kinh-Thánh, vì thế cho nên sự được nghe Lời của Đức Chúa Trời do chính các sứ giả được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đi, sẽ giúp cho những người nghe nhận biết được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, cùng nhận biết các nguyên tắc của sự cứu chuộc được thi hành qua quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Chính vì đức tin được thành lập trên nền tảng của Lời Đức Chúa Trời, tức là quyền phép của **Nước Đức Chúa Trời** (vì ý nghĩa của chữ **Nước** đó là *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua*), nên chính mỗi người tin Chúa phải nhận biết rằng, bất luận khi nào Lời Đức Chúa Trời được công bố ra, thì tại đó sẽ có một cuộc chiến xảy ra, vì ma quỷ luôn tìm mọi cách để ngăn trở, để chống nghịch lại công việc của Đức Chúa Trời, thông qua việc chúng sử dụng những người vô tín, những người cứng lòng, để xuyên tạc, để lừa dối những người nghe Lời Đức Chúa Trời mà không có lòng tin quyết vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo về điều này, rằng:

**Ma-thi-ơ 13:18-23:** Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bất bở, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, một hạt khác sáu chục, một hạt khác ba chục.

Trước khi bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt và giao cho dân ngoại đóng đinh trên thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha làm ơn cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, cùng những người sẽ tin đến Danh Ngài qua các tông đồ của Ngài, hầu cho những người đó, trong đó có chúng ta, được hiệp một trong Đức Chúa Trời.

**Giăng 17:9-21:** Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đẩy dấy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.

Đức tin của người tin Chúa sẽ được gây dựng và được vững vàng khi người ta được nghe những người đứng giảng do Đức Thánh-Linh chỉ định và dắt dẫn. Cũng một lẽ đó, đức tin của người ta sẽ bị đặt sai chỗ, thậm chí đức tin của người ta trở thành đồn lũy của sự lừa dối, nhất là khi người ta in trí vào điều mình đã tin (mà không được kiểm chứng với Đức Thánh-Linh), bấy giờ, muốn sửa lại, điều chỉnh lại đức tin của những người đó, thật khó như người ta sửa lại một công trình đã xây dựng sai so với thiết kế ban đầu vậy, tốn kém rất nhiều công sức và thời gian.

Rất nhiều người tin Chúa đã in trí theo sự giải thích của những người đứng giảng (là những người không được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời), mà cho rằng, hệ người nào **đã kêu cầu danh Đức Chúa Jêsus Christ thì người ấy sẽ được cứu chuộc!**

Người ta đã dùng Lời của Phao-lô chép trong Rô-ma 10:13, trưng dẫn lại Lời Chúa đã chép trong sách tiên

tri Giô-ên, rằng: **Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.**

Bản King James version chép: <sup>13</sup>For whosoever<sup>G3956-G3739-G302</sup> shall call<sup>G1941</sup> upon the name<sup>G3686</sup> of the Lord<sup>G2962</sup> shall be saved<sup>G4982</sup>.

Nghĩa là: *Vì bất luận người nào đã nhận được quyền hợp pháp, (có khả năng, có sức lực, có đặc quyền) mà công bố trong Danh (trong uy quyền, trong bổn tánh, trong sự tôn trọng) của Đức Giê-hô-va thì người ấy sẽ được giải cứu, (được chữa lành, được bảo vệ, được làm cho mạnh khỏe).*

**Ai là người sẽ được quyền kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va?**

Ấy là những người đã nhận biết Danh Đức Giê-hô-va và được làm dân của Ngài. Họ sẽ được quyền công bố Lời của Đức Chúa Trời và thi hành đức tin của mình để hầu việc Đức Chúa Trời, theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Thư của sứ đồ Phao-lô không nói về dân ngoại, là những người chưa tin Chúa, mà ông nói đến những người đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ, bất luận những người đó là người Giu-đa hay là người Greek (Hy-lạp).

Chữ **được cứu - shall be saved**<sup>G4982</sup> mà sứ đồ Phao-lô đã viết đây, không nói về sự cứu chuộc tâm linh, nhưng nói về sự người tin Chúa phải được nhận lại những sự mà tâm linh họ đã bởi tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất, tức là sự được tái sanh tâm linh, được phục hồi những sự thuộc về tâm linh của người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và sẽ được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Ngài, mà toàn bộ nội dung thư của sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ tại thành Rô-ma, đã đề cập đến, chứ không phải là sự làm chứng Đạo cho những người chưa tin Chúa.

**Giô-ên 2:29-32:** Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai kêu cầu danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Chúng ta cùng trở lại với đề tài của Phần 3 mà chúng ta đang học, là quyền phép của Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ thay đổi vận mệnh của những người thật lòng tin Chúa và muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và sẽ được hưởng quyền đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

**Sáng thế ký 27:41-42:** Ê-sau trở lòng ghét Gia-cốp vì cơ cha mình chúc phước cho người, bèn nói thẳm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi. Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Này, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù.

Chữ **ghét** trong câu này, là chữ **שָׂטַם** - sâtam, số 7852 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bắt bớ, hành hạ, làm cho phiền muộn, ganh đua, chống đối, khủng bố.*

Lời Chúa chép rằng: Ê-sau nói thẳm trong lòng rằng: Ngày tang của cha đã hầu gần; vậy, ta sẽ giết Gia-cốp, em ta, đi. Kinh-Thánh không chép là Ê-sau đã nói điều đó với ai, nhưng chép là: Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca,

Bản King James version chép câu 42 như sau: **And these words of Esau her elder son were told to Rebekah: and she sent and called Jacob her younger son, and said unto him, Behold, thy brother Esau, as touching thee, doth comfort himself, purposing to kill thee.**

Có nghĩa là: *Các lời của Ê-sau, con trưởng nam của người (Rê-be-ca) đã được tỏ ra cho Rê-be-ca biết, thì người (Rê-be-ca) đã gọi Gia-cốp, con thứ của mình và nói với Gia-cốp rằng: này, anh của con là Ê-sau, muốn giết con để báo thù cho mình.*

Không có một người nào có thể biết được những sự toan tính ở trong lòng của người khác, ngoài Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-hô-va, vì Ngài là Đấng dò biết lòng dạ loài người. Chính Ngài đã báo cho Rê-be-ca (là bóng về các tội tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ) biết những sự sẽ xảy ra trong nhà của Ngài.

**Giăng 16:13-15:** Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không

nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.

Phần nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì ma quỷ sẽ không thể ẩn náu trong thân thể xác thịt của họ nữa! Đây là một sự ngộ nhận sai lầm, vì ma quỷ là thể khí, là thần linh, được Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài, cũng như tâm linh của loài người chúng ta vậy. Đức Chúa Trời đã bắt ma quỷ phải làm chứng nghịch cùng hết thảy những người nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ được quyền kiện cáo người ta và chúng cũng được quyền sử dụng khả năng của mình để thử thách, để cám dỗ loài người, để thử thách loài người. Ma quỷ là một công cụ thi hành án phạt đối với những người nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thậm chí trong một số trường hợp, ma quỷ có thể xin phép Đức Chúa Trời để sàng sảy những người tin Chúa và nếu Đức Chúa Trời cho phép, ma quỷ sẽ thực thi sự thử thách đó, như nó đã làm với ông Gióp vậy.

**Gióp 1:6-22:** Và, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của ta chăng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào bên vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đừng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Này, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va. Xảy một ngày kia, khi các con trai và con gái người đang ăn và uống rượu trong nhà anh cả chúng nó, một sứ giả đến báo tin cho Gióp rằng: Bò đang cày, lừa đang ăn gân bên cạnh, thì dân Sê-ba xông vào chúng nó, đoạt cướp đi, và lấy lưỡi gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một người khác đến, báo rằng: Lửa của Đức Chúa Trời từ trên trời giáng xuống thiêu đốt các con chiên và tôi tớ, làm cho tiêu hủy chúng nó đi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Dân Canh-đê phân làm ba đạo, xông vào lạc đà, cướp đoạt đi, và lấy lưỡi gươm giết các tôi tớ; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Người này còn đang nói, thì một kẻ khác chạy đến, báo rằng: Các con trai và con gái ông đang ăn uống tại nơi nhà anh cả của họ, kìa một ngọn gió lớn từ phía bên kia sa mạc thổi đến, làm cho bốn góc nhà rung rinh, nhà sập xuống đè chết các người trẻ tuổi; chỉ một mình tôi thoát khỏi đặng báo tin cho ông. Gióp bèn trỗi dậy, xé áo mình, và cạo đầu, đoạn xấp mình xuống đất mà thờ lạy, và nói rằng: Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ, và tôi cũng sẽ trần truồng mà về; Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va! Trong mọi sự ấy, Gióp không phạm tội, và chẳng nói phạm thượng cùng Đức Chúa Trời.

**Gióp 2:1-7:** Xảy ra một ngày kia, các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, Sa-tan cũng có đến trong vòng chúng đặng ra mắt Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại phán hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của ta chăng? Trên đất chẳng có ai giống như người, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác; lại người bèn đỗ trong sự hoàn toàn mình, mặc dầu người có giục ta phá hủy người vô cớ. Sa-tan thưa lại với Đức Giê-hô-va rằng: Lấy da đền da, phàm vật chi một người có, tất sẽ trao thế cho mạng sống mình. Nhưng bây giờ xin Chúa hãy giơ tay ra, đừng đến hại xương thịt người, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Kìa, người ở trong tay người; nhưng chỉ hãy giữ mạng sống người. Sa-tan bèn lui ra khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, hành hại Gióp một bệnh ung độc, từ bàn chân cho đến chót đầu.

Khi một người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tùy theo tội lỗi mà thân thể xác thịt của người phạm tội đó mà người đó bị giao cho ma quỷ thi hành án phạt, như Lời Chúa có chép:

**1 Cô-rinh-tô 5:1-5:** Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có sự dâm loạn, dâm loạn đến thế, dẫu người ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là đến nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình. Anh em còn lên mình kiêu ngạo! Anh em chẳng từng buồn rầu, hầu cho kẻ phạm tội đó bị trừ bỏ khỏi vòng anh em thì hơn! Về phần tôi, thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em và lòng tôi được hội hiệp với quyền phép của Đức Chúa Jê-sus, là Chúa chúng ta), nên tôi đã dường như có mặt ở đó, nhân danh Đức Chúa Jê-sus là Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội đó rằng, một người như thế phải phó cho quỷ Sa-tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jê-sus.

**1 Ti-mô-thê 1:18-20:** Hỡi Ti-mô-thê, con ta, sự răn bảo mà ta truyền cho con, theo các lời tiên tri đã chỉ về con, tức là, phải nhờ những lời đó mà đánh trận tốt lành, cầm giữ đức tin và lương tâm tốt. Mấy kẻ đã chối bỏ lương tâm đó, thì đức tin họ bị chìm đắm: trong số ấy có Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ, ta đã phó cho quỷ Sa-tan rồi, hầu cho họ học biết đừng phạm thượng nữa.

Ma quỷ biết những sự chúng được Đức Chúa Trời giao cho làm, nhưng vì bản tánh của chúng là lừa dối, giết người và hung ác, nên chúng lợi dụng sự thiếu hiểu biết (về Luật pháp của Đức Chúa Trời) của loài người để lừa dối người ta sa vào sự phạm tội (tức là vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời) để cầm buộc người ta.

Ma quỷ biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ghét điều gì và chúng biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ưa thích điều gì nơi loài người, nên chúng sẽ dẫn dụ người ta làm những sự mà Đức Chúa Trời ghét, đó là chúng khiến loài người hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, để làm ngược lại những sự mà Đức Chúa Trời muốn loài người làm. Ê-sau đã bị ma quỷ cầm buộc, khi người coi thường quyền kế tự cha mình, là Y-sác. Chúng ta có thể thấy rõ điều này qua lời của Ê-sau đã nói với Gia-cốp, em mình: **Ê-sau đáp rằng: Này, anh gầy thóc, quyền trưởng nam để cho anh dùng làm chi?** (Sáng thế ký 25:32)

***Làm thế nào để chúng ta có thể nhận biết một người tin Chúa thật sự muốn được kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ?***

Sẽ không có một cách nào theo trí khôn của loài người mà nhận biết được ai là người thật sự muốn được kế tự Đức Chúa Trời và muốn được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước của Ngài, nhưng qua tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, mà chúng ta nhận biết được điều này.

**Lu-ca 18:29-30:** Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, người nào vì cơ nước Đức Chúa Trời mà bỏ nhà cửa, cha mẹ, anh em, vợ con, thì trong đời này được lãnh nhiều hơn, và đời sau được sự sống đời đời.

**Lu-ca 22:28-30:** Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

**Cô-lô-se 3:1-10:** Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Ma quỷ luôn tìm cách che giấu chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là con đường dẫn loài người đến sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng không phải là bất cứ người nào tiếp nhận Luật pháp và học thuộc Luật

pháp đó, thì người ấy sẽ nhận được sự sống lại sẽ được sự sống đời đời, như người ta đã nghĩ. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng dò biết lòng dạ của loài người và Ngài sẽ đãi người ta tùy theo điều người ta ao ước. Những người Pha-ri-si đã đọc Kinh-Thánh và tỏ cho những người khác biết họ là người biết Kinh-Thánh, nhưng những người Pha-ri-si đó đã không đọc Kinh-Thánh để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời để được sự sống lại cho tâm linh mình, họ đã làm như vậy để những người khác tôn trọng họ, nên Đức Chúa Trời đã cho những người Pha-ri-si đó được hưởng điều họ muốn, đó là họ được những người khác tôn trọng, được người ta khen và đó là phần thưởng mà những người Pha-ri-si muốn, y như Lời Chúa Jê-sus đã phán về họ rằng:

**Ma-thi-ơ 6:1-6:** **Hãy giữ, đừng làm sự công bình mình trước mặt người ta, cho họ đều thấy. Bằng không, thì các người chẳng được phần thưởng gì của Cha các người ở trên trời. Vậy, khi người bố thí, đừng thổi kèn trước mặt mình, như bọn giả hình làm trong nhà hội và ngoài đường, để được người ta tôn kính. Quả thật, ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi. Song khi người bố thí, đừng cho tay tả biết tay hữu làm việc gì, hầu cho sự bố thí được kín nhiệm; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người. Khi các người cầu nguyện, đừng làm như bọn giả hình; vì họ ưa đứng cầu nguyện nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều thấy. Quả thật ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi. Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người.**

Ma quý thuộc về sự tối tăm, còn Lời của Đức Chúa Trời là sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, vì thế cho nên ma quý luôn tìm mọi cách để lừa dối loài người, khiến người ta không nhận biết được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho chúng tiếp tục cầm buộc thân thể xác thịt của những người không tiếp nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời, làm đồn lũy ẩn náu, cho đến khi tận thế.

**2 Cô-rinh-tô 4:1-6:** **Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộc. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Và, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jê-sus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jê-sus Christ.**

Ê-sau đã coi thường quyền kế tự cha mình, nên thường ngày người rong ruổi nơi cánh đồng để săn thú đồng, còn Gia-cốp thì luôn ở trong nhà với mẹ mình. Ê-sau và Gia-cốp là bóng về hai hạng người trong Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ, điều đó không có nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ phải có hai hạng người đó, cũng như con tàu của Nô-ê vậy, không chỉ có Nô-ê với vợ mình, mà còn có ba con trai và ba nàng dâu nữa và trong số những người con đó, không phải hết thảy đều được Nô-ê chúc phước cho.

Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được lập nên để cứu chuộc những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giáng cơn thịnh nộ của Ngài trên đất này vậy. Hết thảy loài người đều là mục tiêu để được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc, nhưng không phải hết thảy những người mà môi miệng họ đã xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng Christ, thì sẽ được cứu chuộc sự sống mình, mà chỉ những người nào làm theo Lời của Đức Chúa Trời, tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, như chính Ngài đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha vậy.

Theo văn tự đã chép trong Kinh-Thánh, chúng ta thấy Ê-sau đã coi thường quyền kế tự cha mình qua việc người rong ruổi nơi đồng ruộng để săn thú đồng, vì người cho rằng, việc cha mình, là Y-sác ưa thích thú thú đồng do mình săn được đó, là sự bảo đảm rằng, người sẽ được cha chúc phước cho.

**Sáng thế ký 25:26-28:** **Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con này thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi. Khi hai đứa trai này lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, thường giông ruổi nơi đồng ruộng; còn Gia-cốp là người hiền lành cứ ở lại trại. Y-sác yêu Ê-sau,**

vì người có tánh ưa ăn thịt rừng; nhưng Ê-be-ca lại yêu Gia-cốp.

Bản King James version chép câu 27 và 28 trên như sau: <sup>27</sup>And the boys<sup>H5288</sup> grew<sup>H1431</sup>: and Esau<sup>H6215</sup> was a cunning<sup>H3045</sup> hunter<sup>H6718</sup>, a man<sup>H376</sup> of the field<sup>H7704</sup>; and Jacob<sup>H3290</sup> was a plain<sup>H8535</sup> man<sup>H376</sup>, dwelling<sup>H3427</sup> in tents<sup>H168</sup>. <sup>28</sup>And Isaac<sup>H3327</sup> loved<sup>H157</sup> Esau<sup>H6215</sup>, because<sup>H3588</sup> he did eat<sup>H6310</sup> of his venison<sup>H6718</sup>: but Rebekah<sup>H7259</sup> loved<sup>H157</sup> Jacob<sup>H3290</sup>.

Có nghĩa là: *Khi hai đứa trẻ lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, là một người rong ruổi nơi đồng ruộng; còn Gia-cốp thì hiền lành, hiếu thảo, cứ ở trong trại; Y-sác yêu Ê-sau, vì người ăn thịt những con thú của Ê-sau săn được, nhưng Ê-be-ca yêu Gia-cốp.*

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ không chép rằng Y-sác có tánh ưa ăn thịt rừng, nhưng chép là: because<sup>H3588</sup> he did eat<sup>H6310</sup> of his venison<sup>H6718</sup>.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là ăn - eat<sup>H6310</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ פֶּה - peh, số 6310 ra từ chữ פֶּה - pa'ah, số 6284 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghe những lời được nói ra từ miệng, mà những lời đó là sự mách, nói xấu, thêu lẻo, đưa chuyện, những sự thềm muốn, những lời tâng bốc, những lời khoe khoang, những lời tự đắc, sự nói chuyện hão;*

Để chúng ta có thể hiểu được những sự sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra ý nghĩa sự mầu nhiệm, thì chúng ta hãy nhớ lại khi Đức Chúa Jê-sus cùng với các môn đồ của Ngài đi truyền giáo và trong thời kỳ đó, dân Y-sơ-ra-ên chưa hề được biết về cụm từ Nước Đức Chúa Trời hay là Nước Thiên Đàng, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy hết thảy những người đến nghe Ngài giảng, **hãy ăn năn, vì Nước Thiên đàng đã đến gần** và một trong các bài giảng của Đức Chúa Jê-sus, có một sự kiện đặc biệt, đã được chép xuống, đó là Đức Chúa Jê-sus đã tỏ chính Ngài là Đấng Christ, cho một người đàn bà Sa-ma-ri.

Giăng 4:4-26: **Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi mệt, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng người, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì người đã có năm đời chồng, còn người mà người hiện có, chẳng phải là chồng người; điều đó người đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán các Lời trên, dân Giu-đa vẫn thờ phượng Đức Chúa Trời theo sự truyền khẩu, chứ không theo cách mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên.

Trong thời kỳ sau rốt này, rất nhiều tổ chức gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng tại những nơi đó, người ta lại không thờ phượng Đức Chúa Trời theo như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Người ta thờ phượng Đức Chúa Trời theo nội quy, theo quy định do tổ chức của họ đặt ra. Tại đó người ta không được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

**Thi-Thiên 150:1-6: Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va trong nơi thánh Ngài! Hãy ngợi khen Ngài trên bầu trời về quyền năng Ngài! Hãy ngợi khen Ngài vì các việc quyền năng Ngài! Hãy ngợi khen Ngài tùy theo sự oai nghi cả thể của Ngài! Hãy thổi kèn ngợi khen Ngài, gảy đàn sắt đàn cầm mà ca tụng Ngài! Hãy đánh trống cơm và nhảy múa, mà hát ngợi khen Ngài! Hãy gảy nhạc khí bằng dây và thổi sáo, mà ca tụng Ngài! Hãy dùng chập chĩa đội tiếng, mã la kêu rên, mà ngợi khen Ngài! Phàm vật chi thổ, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!**

Những người cai trị các Hội-Thánh đó cấm người ta không được nói tiếng lạ, nghĩa không được cầu nguyện bằng tiếng lạ như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy. Tại những nơi đó, người ta không biết thế nào là thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật. Họ cầu nguyện theo cách truyền thống là kể lể, cầu nguyện dài dòng theo trí khôn, gây có vấp phạm cho những người khác, trong khi đó, Lời Chúa đã chép rằng:

**1 Cô-rinh-tô 14:1-15: Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thuộc linh, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng. Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói các thứ tiếng lạ, mà lời nói tôi chẳng tỏ sự kín nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có lời tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến anh em? Vậy, dẫu vật không linh tánh phát ra tiếng, như ống tiêu, đồn cầm: nếu không có âm điệu phân biệt nhau, thế nào nhận biết được ống tiêu hay là đàn cầm thổi và khảy cái chi? Lại nếu kèn thổi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận? Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông lông. Trong thế gian có lắm thứ tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa. Vậy nếu tôi chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói tiếng đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là mọi nữa. Ấy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thuộc linh, hãy tìm cho được dư dật đặt dựng gây dựng Hội thánh. Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng ấy. Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi lơ lửng. Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần, nhưng cũng hát bằng trí khôn.**

Trong thực tế, Y-sác không yêu Ê-sau vì cơ người được ăn thịt thú rừng do Ê-sau săn được, vì đó là bản tiếng Việt đã dịch không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ. Lời Đức Chúa Trời ẩn chứa sự mầu nhiệm trong những sự đã được chép xuống, nhưng Đức Thánh-Linh sẽ tỏ những sự mầu nhiệm được ẩn giấu đó cho những người đã được Ngài chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, như đã chép trong Giăng 17:24. Chúng ta hãy chú ý vào lời Y-sác đã nói với Ê-sau:

**Sáng thế ký 27:2-4: Người bèn nói rằng: Này, cha đã già rồi, chẳng biết ngày nào phải chết; vậy bây giờ, cha xin con hãy lấy khí giới, ống tên và cung con, ra đồng săn thịt rừng cho cha, dọn một món ngon tùy theo cha sở thích; rồi dâng lên cho cha ăn, dâng linh hồn cha chúc phước cho con trước khi chết.**

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: <sup>H6213</sup> **And make** <sup>H4303</sup> **me savoury** <sup>H157</sup> **meat, such as I love**, <sup>H935</sup> **and bring** <sup>H398</sup> **it to me, that I may eat**; <sup>H5315</sup> **that my soul** <sup>H1288</sup> **may bless** <sup>H2962</sup> **thee before** <sup>H4191</sup> **I die**.

Có nghĩa là: *Hãy làm một món ngon, như cha đã ưa thích rồi mang đến cho cha, để cha ăn và cha sẽ chúc phước cho con trước khi ta chết.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **dọn - make** <sup>H6213</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - **âsâh**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm cho xong, đề xuất ra, mang đến, thực hiện, thực hành, chuẩn bị, cung cấp, phục vụ, dâng của lễ;*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **sở thích - love**<sup>H157</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ אהב - **âhêb**, số 157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có tình cảm với, có cảm xúc với, yêu, thích, làm bạn với;*

Chữ **ăn - eat**<sup>H398</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ אכל - **âkal**, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy;*

Y-sác đã nói với Ê-sau biết một điều kiện mà Ê-sau phải biết, để qua đó mà Ê-sau sẽ được cha mình chúc phước cho. Cũng một lẽ đó, hết thảy những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ phải biết của lẽ nào sẽ đẹp lòng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cũng như các tiêu chuẩn nào mà người tin Chúa phải đạt được, để nhờ đó mà họ nhận được phần thưởng của Đức Chúa Jê-sus Christ. Chúng ta có thể thấy một trong các tiêu chuẩn đó, được Đức Chúa Jê-sus Christ tỏ ra cho các môn đồ trung thành của Ngài, được biết.

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Đức Chúa Jê-sus Christ là tình yêu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã không được tỏ ra cho các thiên sứ ở trên trời biết trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban giá cứu chuộc cho loài người trên đất này, dù Đức Chúa Jê-sus Christ đã hiện diện với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu.

Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này không phải để phán xét, nhưng để cứu chuộc, nghĩa là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian để làm chứng cho Lẽ thật, đó là Ngài tỏ cho loài người biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc và sự cứu chuộc đó được thi hành qua Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người qua Môi-se cùng các lời Ngài phán qua các đấng tiên tri của Ngài. Đức Chúa Jê-sus Christ là hiện thân của Đức Chúa Trời hằng sống, Ngài là Lời Đức Chúa Trời, Ngài là sự sống lại và sự sống cho loài người. Ngài là sự sáng thật, đến thế gian này để soi sáng mọi người nào đến với Ngài. Ngài đến thế gian này để kêu gọi kẻ có tội hãy đến với Ngài, để nhận biết con đường dẫn họ ra khỏi nơi tối tăm cho được đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus Christ đến để kêu gọi hết thảy mọi người nào nhận biết linh hồn mình cần nhận được sự sống lại và sự sống đời đời, hãy đến với Ngài, là đến với Lời của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời như Ngài vậy.

Trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ bị người ta bắt và bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng:

**Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài (các Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được chép trong Kinh-Thánh) cùng cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, để qua Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta biết điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha yêu thích. Những người nào muốn nhận được tình yêu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì những người đó phải có của lẽ đẹp lòng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, là điều đã được tỏ ra qua Đức Chúa Jê-sus Christ.

Y-sác là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Điều Y-sác đã nói với Ê-sau đó chính là lời tiên tri về các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài lên thập tự giá vậy.

Y-sác không yêu thật rừng như bản tiếng Việt đã dịch, nhưng Lời Chúa luôn mang ý nghĩa thuộc linh, vì thế

cho nên Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Y-sác muốn Ê-sau, vốn là con trưởng nam mình, hãy dâng của lễ đẹp ý mình (**sở thích**), chứ không phải là thịt rừng thì Y-sác mới nhận, vì trong hai con trai của Y-sác, Gia-cốp không phải là thợ săn, còn Ê-sau là thợ săn, mà thịt thú đồng nướng trên lửa cũng giống như thịt chiên nướng trên lửa vậy, không có gì khác trong giá trị thuộc thể. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, Y-sác muốn Ê-sau dâng một món ngon, theo sở thích của mình, chứ không phải theo sở thích của Ê-sau.

Cũng một lẽ đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài, cũng như hết thảy mọi người sẽ tin đến Danh Ngài, phải nhận biết điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, **ưa thích**, đó là sự **thờ phượng thật**, như Lời Chúa đã phán:

**Giăng 4:23: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy.**

Bản King James version chép: <sup>23</sup>But the hour<sup>G5610</sup> cometh<sup>G2064</sup>, and now<sup>G3568</sup> is, when<sup>G3753</sup> the true<sup>G228</sup> worshippers<sup>G4353</sup> shall worship<sup>G4352</sup> the Father<sup>G3962</sup> in spirit<sup>G4151</sup> and in truth<sup>G225</sup>: for the Father<sup>G3962</sup> seeketh<sup>G2212</sup> such<sup>G5108</sup> to worship<sup>G4352</sup> him.

Chữ **kẻ thờ phượng** - worshippers<sup>G4353</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ **προσκυνητής** - proskunetes, số 4353 ra từ chữ **προσκυνέω** - proskuneo, số 4352 và chữ **πρός** - pros, số 4314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nụ hôn (như chó liếm tay của chủ); sự phục sát đất trong sự tôn kính; sự kính yêu hết lòng;**

Chữ **ưa thích** - seeketh<sup>G2212</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ **ζητέω** - zeteo, số 2212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tìm kiếm, sự ao ước, sự yêu cầu, sự cần phải có, sự thờ phượng, sự tôn kính,**

Chúng ta hãy xem, Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về thái độ muôn dân trên đất này phải thờ phượng Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, như thế nào, thì họ mới được Đức Chúa Trời chấp nhận.

**Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ sự ràng buộc của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!**

Vào thời kỳ sau rốt này, rất nhiều nơi mang danh là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, có cơ sở vật chất dư dật, to lớn, đông người nhóm lại, nhưng tại đó, người ta không thấy sự vui mừng của những người mang danh là người tin Chúa, là người tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc họ. Tại đó không có âm thanh của những nhạc cụ được sử dụng để hoà âm dâng sự tôn vinh Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng dâng sự ngợi khen cho Danh Đức Giê-hô-va trong sự vui mừng, như đáng phải có. Tại đó, những bài giảng cực ngắn và Lời của Đức Chúa Trời không được tôn cao như đáng phải được tôn cao. Tại đó, Luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn trọng, không được rao giảng, không được người ta dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết phải vâng giữ và tuân theo, như Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải làm:

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Ê-sau (con của Y-sác) đã in trí rằng, mình sẽ nhận được sự chúc phước của cha, trong khi đó, chính người đã vì miếng ăn mà bán quyền kế tự cha cho em mình. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Gia-cốp được hưởng quyền kế tự cách hợp pháp và nhận được sự chúc phước của cha mình, không phải bởi mưu kế của mình, nhưng là sự Gia-cốp vâng theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca.

Theo văn tự, người ta có thể cho rằng, những sự mà Rê-be-ca và Gia-cốp đã làm đó, là một sự gian dối,

nhưng theo Lễ thật thì đó là điều mà Đức Chúa Trời muốn loài người phải hiểu sự mầu nhiệm của Lời Chúa.

Nếu một người tin Chúa đi làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ theo như Kinh-Thánh đã chép, mà không có quyền phép của Đức Thánh-Linh ở cùng, thì người thế gian sẽ cho người ấy là kẻ nói dối, vì người làm chứng đó đã không đưa ra được một bằng chứng nào để thuyết phục người ta tin có Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong thời kỳ sau rốt này, thế gian nhìn thấy các nhà thờ to, với biểu tượng một cây thập tự đặt trên nơi cao của toà nhà đó, nhưng người ta chỉ coi đó là một tổ chức tôn giáo, vì trải qua mấy đời, người ta vẫn thấy người ta nhóm lại trong các ngày lễ mà không có điều gì để nhận biết đó là công việc của Đức Chúa Trời và quyền phép của Thần Lễ thật, như người ta đã nói về những sự đã được chép trong Kinh-Thánh.

### ***Tại sao thế gian không nhìn thấy quyền phép của Đức Chúa Trời trên những nơi đó?***

**Ma-thi-ơ 11:1-15:** **Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho mười hai môn đồ rồi, bèn lìa khỏi chỗ nầy đi giảng dạy trong các thành xứ đó. Khi Giảng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giảng những điều các người nghe và thấy: kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phong được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cơ ta! Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giảng cho đoàn dân nghe, rằng: Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chăng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chăng? Kìa, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chăng? Phải, ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt con, dọn đường sẵn cho con đi. Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giảng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giảng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thầy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giảng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Kẻ hãm ép Nước Đức Chúa Trời đó chính là bản ngã xác thịt hay chết của những người mang Danh là người tin Chúa, nhưng lại không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời và không làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Vì không nhận được sự chúc phước của cha, nên Ê-sau đã mưu tính giết em mình, là Gia-cốp, để báo thù. Mưu tính của Ê-sau đó là công việc của ma quỷ, đã hành động trong tâm trí xác thịt của những người nào không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, như ma quỷ đã làm trong lòng của Ca-in, để giết người công bình, là A-bên vậy. Ma quỷ vẫn làm điều này trong hết thầy loài người xác thịt, là những người không tin Chúa và với những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không để cho Lời Đức Chúa Trời cai trị cuộc đời mình.

Để giải cứu Gia-cốp khỏi sự báo thù của Ê-sau, Rê-be-ca đã khuyến cáo Gia-cốp phải ngay lập tức đến với La-ban, cậu của Gia-cốp:

**Sáng thế ký 27:42-46:** **Họ đem lời Ê-sau, con lớn, thuật lại cùng Rê-be-ca, thì người sai gọi Gia-cốp, con út mình, mà nói rằng: Nầy, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù. Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran, và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết. Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư? Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì cơ mấy con gái họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hêch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các đứa đó; thôi, tôi còn sống mà chi?**

Bản King James Version chép câu 43 trên như sau: Now<sup>H6258</sup> therefore, my son<sup>H1121</sup>, obey<sup>H8085</sup> my voice<sup>H6963</sup>; and arise<sup>H6965</sup>, flee<sup>H1272</sup> thou to Laban<sup>H3837</sup> my brother<sup>H251</sup> to Haran<sup>H2771</sup>;

**Có nghĩa là:** **Vì thế cho nên, bây giờ, con trai của mẹ, hãy vâng theo tiếng của mẹ, hãy đứng dậy và chạy trốn ngay tới nơi La-ban, là anh trai của mẹ, ở Ha-ran.**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là lời mẹ - my voice<sup>H6963</sup> chép trong câu 43 trên, đó là chữ קוֹל - qol, số 6963

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tiếng nói, âm thanh, sự đòi hỏi, yêu sách, sự công bố**;

Rê-be-ca không nói với Gia-cốp là hãy nghe lời mẹ, theo cách người ta vẫn dùng để dạy bảo con cái, nhưng người nói **vâng theo tiếng của mẹ - obey<sup>H8085</sup> my voice<sup>H6963</sup>**.

Khi nói đến **tiếng** mà không nói **lời**, điều đó mang ý nghĩa của sự nghiêm trọng, không được bỏ qua và mục đích của sự nói đó là nói với tâm linh, chứ không phải với xác thịt người ta.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải **nghe theo tiếng phán của Ngài** và cẩn thận làm theo **mọi Lời của Ngài**, như có chép:

Phục-truyền Luật lệ ký 28:1-2: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người.**

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài đã cảnh cáo hết thảy loài người, kể cả những người không hiện diện ở trước mặt Ngài, đó là **Ai có tai mà nghe, hãy nghe**. Khi các Lời của Ngài được các tông đồ của Ngài công bố ra, thì Thánh-Linh của Ngài sẽ hành động trong tâm linh của mọi người được nghe âm thanh đó và Ngài biết rõ tâm linh nào đã nghe và phản ứng của tâm linh đó đối với mạng lệnh của Ngài như thế nào.

**Tiếng** là âm thanh, có quyền năng tác động tới muôn vật, đặc biệt là đối với thần linh, là tạo vật mà loài người xác thịt không thể nhìn thấy, trong khi đó **lời** có tác dụng trên loài người xác thịt, có thể nhìn thấy.

Khi các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ công bố các Lời của Đức Chúa Trời và các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì mọi người có thể nghe được, còn tiếng của Đức Chúa Trời và của Đức Chúa Jêsus Christ là nền tảng của các Lời được công bố ra, sẽ không bao giờ qua đi, nhưng sẽ được Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật dùng để làm thành ý Ngài muốn đối với thần linh, như linh hồn loài người, thiên sứ hoặc với ma quỷ.

Giăng 5:24-25: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống.**

Từ trên thiên đàng, qua sứ đồ Giăng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã gửi mạng lệnh của Ngài cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, Ngài đã nhắc lại sự người ta phải nghe tiếng của Ngài: **Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh.**

Trở lại với quyết định của Rê-be-ca để hợp pháp sai Gia-cốp đến với La-ban, Rê-be-ca đã nói với Y-sác về kế hoạch của mình.

Sáng thế ký 27:46: **Rê-be-ca nói cùng Y-sác rằng: Tôi đã chán, không muốn sống nữa, vì có mấy con gái họ Hêch. Nếu Gia-cốp cưới một trong mấy con gái họ Hêch mà làm vợ, tức một người con gái trong xứ như các đứa đó; thôi, tôi còn sống mà chi?**

Bản King James version chép: <sup>46</sup> **And Rebekah<sup>H7259</sup> said<sup>H559</sup> to Isaac<sup>H3327</sup>, I am weary<sup>H6973</sup> of my life<sup>H2416</sup> because<sup>H6440</sup> of the daughters<sup>H1323</sup> of Heth<sup>H2845</sup>: if<sup>H518</sup> Jacob<sup>H3290</sup> take<sup>H3947</sup> a wife<sup>H802</sup> of the daughters<sup>H1323</sup> of Heth<sup>H2845</sup>, such as these<sup>H428</sup> which<sup>H834</sup> are of the daughters<sup>H1323</sup> of the land<sup>H776</sup>, what<sup>H4100</sup> good shall my life<sup>H2416</sup> do me?**

Có nghĩa là: **Rê-be-ca nói với Y-sác rằng, sự sống của tôi lấy làm chán nản bởi mấy đứa con gái của Hêch: nếu Gia-cốp lấy con gái của Hêch làm vợ, tức là lấy một trong những con gái của xứ đó, thì sự sống của tôi có giá trị gì nữa đối với tôi?**

**Hêch (Heth<sup>H2845</sup>)** là con trai thứ hai của Ca-na-an, cháu của Cham, Cham là con trai thứ của Nô-ê.

Theo ý nghĩa mẫu nhiệm của Lẽ thật, thì bởi tội lỗi của Cham mà lời rửa sả của Nô-ê đã giáng trên Ca-na-an (con trai của Cham) mà dòng dõi của Ca-na-an phải làm tội mọi cho anh em của mình và sự rửa sả này vẫn đeo đuổi dòng dõi này cho tới tận ngày nay. Xứ mà Rê-be-ca đã nói về họ Hêch đang ở đó là xứ Ca-na-an, mang ý nghĩa bóng về những người ngoại, không tin Chúa. Trong ý nghĩa thuộc thể, Rê-be-ca đã nói lời khôn ngoan với Y-sác để hợp pháp cho Gia-cốp đi đến với La-ban, mà không bị Ê-sau nghi ngờ. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì người tin Chúa không được kết hiệp với những người vô tín, mà điều Rê-be-ca đã nói với Y-sác đó là bóng về các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải trình dâng nhu cầu của những người tin Chúa, có đức tin và có lòng khao khát được hưởng quyền làm con Đức Chúa Trời, lên Đức Chúa Jêsus Christ, để những

người đó sẽ được nhận quyền hợp pháp để trở nên con của Đức Chúa Trời.

Các lời của Rê-be-ca đã nói với Y-sác mang ý nghĩa thuộc linh rằng, để một người thật lòng tin đến danh của Đức Chúa Jêsus Christ, được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, thì người đó không được mang ách chung với kẻ chẳng tin Chúa, mà **con gái của họ Hêch** đó là bóng. Trong sự khôn ngoan, Rê-be-ca đã dùng hình ảnh các con gái của họ Hêch để nói với Y-sác, cho phép Gia-cốp đến với La-ban (cậu của Gia-cốp) để tránh sự báo thù của Ê-sau và đó cũng là sự mâu nhiệm về sự những người tin Chúa thật lòng muốn được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi, được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, thì phải ra khỏi những người mà Kinh-Thánh gọi là **đám người chết**, để được Thánh-Linh của Đấng Christ chiếu sự sáng thật, là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời trên tâm linh người ấy.

**Ê-phê-sô 5:1-14:** **Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô ướ, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô ướ, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dỗ anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quả trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hở thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quả trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.**

**Sáng thế ký 28:1-9:** **Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-A-ram dựng cưới vợ; và trong lúc đang chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-na-an; lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-A-ram đó, thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình; nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ha-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giốt.**

Bản King James version chép câu 9 trên như sau: <sup>H3212</sup>Then went <sup>H6215</sup>Esau <sup>H3458</sup>unto Ishmael, <sup>H3947</sup>and took <sup>H802</sup>unto the wives <sup>H4258</sup>which he had Mahalath <sup>H1323</sup>the daughter <sup>H3458</sup>of Ishmael <sup>H85</sup>Abraham's <sup>H1121</sup>son, <sup>H269</sup>the sister <sup>H5032</sup>of Nebajoth, <sup>H802</sup>to be his wife.

**Tại sao Ê-sau lại cưới thêm một người vợ nữa, khi người thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ đi qua xứ Pha-đan-A-ram đó, thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình?**

Kinh-Thánh có chép về việc Ê-sau đã làm đau buồn cha mẹ người, khi người cưới hai người vợ không đẹp lòng Y-sác và Rê-be-ca: **“Khi Ê-sau được bốn mươi tuổi, cưới Giu-đít, con gái của Bê-ê-ri, người Hê-tít; và Bách-mát, con gái của Ê-lôn, cũng người Hê-tít. Hai dâu đó là một sự cay đắng lòng cho Y-sác và Rê-be-ca.”** (Sáng thế ký 26:34-35)

Hai người vợ mà Ê-sau đã cưới đó đều là dân Hê-tít, mà dân Hê-tít là hậu tự của Hêch, con trai của Ca-na-an, cháu của Cham và là chất của Nô-ê. Dòng dõi ra từ Cham đã bị rửa sả bởi Nô-ê, mà Hê-tít là một trong

bảy thứ dân của xứ Ca-na-an, là bóng về thứ dân thờ lạy thần tượng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phó cho dân Y-sơ-ra-ên phải tiêu diệt sạch khỏi xứ Ca-na-an.

Xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa và bảy thứ dân đã sống trong xứ Ca-na-an trước khi dân Y-sơ-ra-ên vào nhận lấy xứ đó là sản nghiệp, đó là bóng về các đồn lũy của ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt của loài người, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen và vì tội lỗi đó mà đất (cả thân thể xác thịt của loài người) bị sự rửa sả cai trị.

Dân Y-sơ-ra-ên là bóng về tâm linh của người tin Chúa được tái sinh và được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ (theo ý nghĩa gốc của chữ **Y-sơ-ra-ên** trong tiếng Hê-bơ-rơ - יִשְׂרָאֵל - **Yisrael**, số 3478, ra từ chữ סָרַח - **sarah**, số 8280 và chữ אֵל - **el'** số 0410, có nghĩa là: *Người có được quyền phép, người có sức mạnh, người được cai trị như Đức Chúa Trời*).

Ê-sau đã cay đắng vì cơ người không được cha mình, là Y-sác chúc phước cho, nên người đã chống đối lại quyết định của cha mình, bằng cách đến nhà Ích-ma-ên, để cưới **Ma-ha-lát**, con gái của Ích-ma-ên làm vợ.

**Ma-ha-lát** trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ מַחֲלַת - **machälath**, số 4258 có nghĩa là: *Sự đau yếu, sự bệnh hoạn, sự chà xát, trở nên yếu đuối, nhu nhược, thiếu thị lực, làm cho đau buồn, làm cho đau lòng, bị ngược đãi, làm công việc cách vất vả như đàn bà đau đẻ*;

Mặc dù Ích-ma-ên không phải là dân Ca-na-an, nhưng Ích-ma-ên là kẻ đã cười nhạo Y-sác, cha của Ê-sau và của Gia-cốp, trong ngày Áp-ra-ham (cha của Y-sác, ông nội của Ê-sau và của Gia-cốp) mở tiệc ăn mừng Y-sác thô bú và vì cơ hành vi đó mà Ích-ma-ên và mẹ người, là A-ga, người Ê-díp-tô, phải bị đuổi ra khỏi nhà của Áp-ra-ham.

**Sáng thế ký 21:5-13:** **Vả, khi Y-sác ra đời, thì Áp-ra-ham đã được một trăm tuổi. Sa-ra nói rằng: Đức Chúa Trời làm cho tôi một việc vui cười; hết thấy ai hay được cũng sẽ vui cười về sự của tôi. Lại nói rằng: Há ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú ư? vì tôi đã sanh một đứa trai trong lúc người già yếu rồi. Đứa trẻ lớn lên, thì thô bú. Chính ngày Y-sác thô bú, Áp-ra-ham bày một tiệc lớn ăn mừng. Sa-ra thấy đứa trai của A-ga, người Ê-díp-tô, đã sanh cho Áp-ra-ham, cười cợt (mocking - chế nhạo, chế giễu, nhạo báng), thì người nói với Áp-ra-ham rằng: Hãy đuổi con đòi với con nó đi đi, vì đứa trai của con đòi này sẽ chẳng được kế nghiệp cùng con trai tôi là Y-sác đâu. Lời này lấy làm buồn lòng Áp-ra-ham lắm, vì cơ con trai mình. Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Người chớ buồn bực vì con trai và con đòi người. Sa-ra nói thể nào, hãy nghe theo tiếng người nói; vì do nơi Y-sác sẽ sanh ra dòng dõi lưu danh người. Ta cũng sẽ làm cho đứa trai của con đòi trở nên một dân, vì nó cũng do nơi người mà ra.**

Điều chi Kinh-Thánh đã chép, sẽ được ứng nghiệm, vì toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người trên đất này.

Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là làm chứng về mọi sự sẽ xảy đến với loài người, cả với những người không tin Chúa và những người tin Chúa liên quan đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Kinh-Thánh làm chứng về thân thể của Đấng Christ, là làm chứng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ, khi còn hiện diện ở trên đất này, mà trong Hội-Thánh của Đấng Christ sẽ luôn có hai hạng người mà Ê-sau và Gia-cốp là bóng.

Khi Đức Thánh-Linh thăm viếng Hội-Thánh hữu hình của Ngài ở trên đất này, thì ngay lập tức tại những mà Đức Thánh-Linh đã thăm viếng đó, sẽ xảy ra chiến tranh, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Ma-thi-ơ 10:17-36:** **Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ đậy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi**

chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các người nghe kê lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục. Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví không theo ý muốn Cha các người, thì chẳng hề một con nào rơi xuống đất. Tóc trên đầu các người cũng đã đếm hết rồi. Vậy, đừng sợ chi hết, vì các người quý trọng hơn nhiều con chim sẻ. Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời. Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra những sự này qua thiên sứ Gáp-ri-ên, nói lại với tiên tri Đa-ni-ên:

**Đa-ni-ên 12:9-10:** Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

Trong ý nghĩa thuộc thể, Ê-sau đã cố tình lấy thêm vợ để phản đối ngầm về việc người đã không được cha mình, là Y-sác chúc phước cho, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, là những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước sẽ xảy đến trong các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, vì hết thảy những người gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đều sẽ phải được luyện lọc, phải được thử thách thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người đó là Luật pháp thánh khiết và công bình, được tỏ ra cho hết thảy những người nào xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình. Chính quyền phép của sự sáng trong Lời Đức Chúa Trời sẽ rèn thử mọi người nào đã gia nhập Hội-Thánh của Ngài, không có sự tây vị. Khi người nào không khứng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ không ở trong người ấy và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong người ấy sẽ không được thấp sáng, đồng nghĩa với việc tâm linh của người đó tiếp tục ngồi ở trong bóng của sự chết và nếu tâm linh đó không ăn năn tội lỗi, không hết lòng trở lại để làm hoà lại với Đức Chúa Trời, thì đến kỳ chết, tâm linh đó sẽ phải bị ném vào trong hoả ngục đời đời, vì tâm linh đó đã chống lại chủ quyền của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jêsus Christ đã qua sứ đồ Giăng mà gửi thư cho bảy Hội-Thánh của Ngài, nghĩa là bảy loại Hội-Thánh và cũng là bóng về bảy thời kỳ mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải trải qua, trước khi sự cuối cùng sẽ tới, để hết thảy mọi người tin Chúa phải nhìn vào Lời của Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc loài người, Ngài là Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời, Ngài là Vua của các vua, Ngài là Chúa của các chúa, để nhận biết trách nhiệm của mình trước mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng nhận biết tình trạng thuộc linh của mình và Hội-Thánh mà mình đang sinh hoạt, so với các tiêu chuẩn thánh, là Lời của Đức Chúa Trời, đã được tỏ ra và được chép trong Kinh-Thánh.

**Khải huyền 3:1-22:** Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Đây là lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết công việc người; người có tiếng là sống, nhưng mà là chết. Hãy tỉnh thức, và làm cho vững sự còn lại, là sự hầu chết; vì ta không thấy công việc của người là trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời ta. Vậy hãy nhớ lại mình đã nhận và nghe đạo thể nào, thì giữ lấy, và ăn năn đi. Nếu người chẳng tỉnh thức, ta sẽ đến như kẻ trộm, và người không biết giờ nào ta đến bắt người thành linh. Nhưng, ở Sạt-đe, người còn có mấy người chưa làm ô uế áo xống mình: những kẻ đó sẽ mặc áo trắng mà đi cùng ta, vì họ xứng đáng như vậy. Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; này, ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Này, ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội

quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nầy, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu người. Vì người đã giữ lời nhện nhục ta, ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mão triều thiên của người. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cột rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Bài tiếp theo (Phần 3 - Bài 4) chúng ta sẽ học về thứ tự từng bước, mà mọi người tin Đức Chúa Jêsus Christ, là những người muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải trải qua, mà việc Gia-cốp rời khỏi nhà cha mình, là Y-sác, để đến với La-ban, là bóng.

*Hết Bài 3 - Phần 3.*